

QUYẾT ĐỊNH

Về việc giải quyết khiếu nại của ông Lê Văn Luyện.

**Địa chỉ: Tổ 06, khu vực 6, phường Nhơn Phú, thành phố Quy Nhơn.
(lần đầu)**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Khiếu nại ngày 11 tháng 11 năm 2011;

Căn cứ Nghị định số 124/2020/NĐ-CP ngày 19 tháng 10 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật khiếu nại ngày 11 tháng 11 năm 2011;

Xét Đơn khiếu nại của ông Lê Văn Luyện ở tổ 06, khu vực 6, phường Nhơn Phú, thành phố Quy Nhơn;

Theo báo cáo của Thanh tra tỉnh tại Văn bản số 516/TTT-P3 ngày 10 tháng 6 năm 2024 về việc báo cáo kết quả kiểm tra, xác minh, rà soát hồ sơ vụ việc; ý kiến kết luận của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh tại điểm 3 Thông báo số 249/TB-UBND ngày 25 tháng 6 năm 2024, với các nội dung sau đây:

I. Nội dung khiếu nại: Yêu cầu giải quyết bồi thường, hỗ trợ về đất đồi với thửa đất số 171, mảnh trích đo số TD1 (theo Hồ sơ giải phóng mặt bằng đo vẽ năm 2022); bồi thường công trình trên đất với diện tích xây dựng 36,52m², tính toán hỗ trợ chuyển đổi nghề và tạo việc làm cho hộ gia đình ông đồi với thửa đất số 131 - Bản đồ 2001 (theo Hồ sơ giải phóng mặt bằng là thửa đất số 330, tờ bản đồ 01 đo vẽ năm 2022) do ảnh hưởng giải phóng mặt bằng Dự án xây dựng Tuyến đường ven biển ĐT 639 (đoạn từ Quốc lộ 1D đến Quốc lộ 19 mới, thành phố Quy Nhơn).

II. Kết quả kiểm tra, xác minh và rà soát hồ sơ:

Thực hiện Dự án xây dựng Tuyến đường ven biển ĐT 639 (đoạn từ Quốc lộ 1D đến Quốc lộ 19 mới, thành phố Quy Nhơn), Nhà nước thu hồi của hộ ông Lê Văn Luyện thửa đất số 171, diện tích 147,1m², diện tích thu hồi 60m² và thửa đất số 330, diện tích 426,7m², diện tích thu hồi 139,8m²; được Ủy ban nhân dân phường Nhơn Phú xác nhận nguồn gốc đất tại Công văn số 55/BC-UBND ngày 28 tháng 02 năm 2023 và Công văn số 287/BC-UBND ngày 31 tháng 7 năm 2023, như sau:

“- Thửa đất số 330: Diện tích thu hồi 139,8m²/426,7m² có nguồn gốc ông Lê Văn Luyện được Ủy ban nhân dân thành phố Quy Nhơn cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số 00264 ngày 11 tháng 8 năm 1993, tại thửa đất số 946, tờ bản đồ số 02, với diện tích 316,0m², loại đất Lúa. Thời điểm hình thành

nhà, vật kiến trúc sau ngày 01 tháng 7 năm 2014, sử dụng cho đến nay, hiện không tranh chấp. Phần diện tích chênh lệch tăng giữa Bản đồ đo đạc hiện trạng năm 2022 so với diện tích trong Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất là $426,7m^2 - 316m^2 = 110,7m^2$ do sai sót qua các lần đo đạc Bản đồ.

- Thửa đất số 171: Diện tích thu hồi $60,3/207,4m^2$ loại đất LUC là đất công ích do Ủy ban nhân dân phường quản lý, hộ ông Luyện sử dụng”.

Trên cơ sở kết quả xác nhận nguồn gốc đất của Ủy ban nhân dân phường Nhơn Phú, Hội đồng bồi thường, giải phóng mặt bằng dự án đã tính toán bồi thường, hỗ trợ đối với $139,8m^2$ của thửa đất số 330 với tổng số tiền 36.284.440 đồng, trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 1930/QĐ-UBND ngày 01 tháng 6 năm 2023. Hỗ trợ tài sản và cây trồng trên thửa đất số 171 với số tiền 19.959.780 đồng, trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 3740/QĐ-UBND ngày 11 tháng 10 năm 2023, cụ thể như sau:

- **Thửa đất số thửa số 330, tờ bản đồ 01 do vẽ năm 2022 (thửa 131):**

+ Bồi thường đất nông nghiệp diện tích $139,8m^2$;

+ Nhà N8 không được bồi thường, hỗ trợ vì xây dựng sau ngày 01 tháng 7 năm 2014;

+ Cây cối, hoa màu được bồi thường 100% giá trị;

+ Thường đầy nhanh tiến độ giải phóng mặt bằng;

+ Không được hỗ trợ chuyển đổi nghề và tạo việc làm vì hộ gia đình sử dụng đất sai mục đích.

- **Thửa đất số 171, mảnh trích đo số TD1 do vẽ năm 2022:**

+ Tính toán hỗ trợ về đất bằng 100% giá trị đất nông nghiệp cho Ủy ban nhân dân phường Nhơn Phú, vì thửa đất này là đất công ích.

+ Hộ ông Lê Văn Luyện được bồi thường 100% giá trị về cây trồng và tài sản trên đất.

III. Kết quả đối thoại:

Ngày 20 tháng 6 năm 2024, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh chủ trì tổ chức đối thoại với ông Lê Văn Luyện, kết quả như sau:

Thông nhất với đề xuất của đại diện các cơ quan dự họp và Thanh tra tỉnh tại Văn bản số 516/TTT-P3 ngày 10 tháng 6 năm 2024, theo đó:

- Về nội dung yêu cầu bồi thường, hỗ trợ về đất đối với thửa đất số 171:

Thửa đất số 171, diện tích ảnh hưởng giải phóng mặt bằng $60,3m^2/207,4m^2$, theo Bản đồ 299 thuộc thửa đất số 190, tờ bản đồ số 04, diện tích $1.135m^2$ là đất công ích do Ủy ban nhân dân phường Nhơn Phú quản lý và 01 phần đất đứng tên ông Trần Văn Sỹ. Diện tích ảnh hưởng giải phóng mặt bằng $60,3m^2$ được Ủy

ban nhân dân phường xác định là phần đất công ích do Ủy ban nhân dân phường quản lý, hộ ông Lê Văn Luyện sử dụng vào mục đích nông nghiệp. Hội đồng đã tính toán bồi thường về tài sản trên đất cho hộ ông Lê Văn Luyện, về đất tính toán hỗ trợ 01 lần đất nông nghiệp cho Ủy ban nhân dân phường Nhơn Phú đổi với phần diện tích công ích $60,3m^2$ là đúng theo quy định tại khoản 1 Điều 31 Quyết định số 04/QĐ-UBND ngày 14 tháng 02 năm 2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh. Do đó, việc ông Lê Văn Luyện khiếu nại yêu cầu bồi thường về đất, hỗ trợ chuyển đổi nghề và tạo việc làm đổi với diện tích $60,3m^2$ đất nêu trên là không có cơ sở để xem xét, giải quyết.

- Về nội dung yêu cầu bồi thường công trình trên đất với diện tích xây dựng $36,52m^2$, hỗ trợ chuyển đổi nghề và tạo việc làm cho hộ gia đình ông đổi với thửa đất số 131:

Thửa đất số 131, tờ bản đồ số 50 đo vẽ năm 2001, theo Hồ sơ giải phóng mặt bằng là thửa đất số 330, mảnh trích đo số 01 đo vẽ năm 2022, được Ủy ban nhân dân thành phố Quy Nhơn cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số 00264 ngày 11 tháng 8 năm 1993 với diện tích $316m^2$, loại đất Lúa tại thửa đất số 946, tờ bản đồ số 02; diện tích thu hồi $139,8m^2$. Hiện trạng trên đất đã được đổ đất nâng nền, xây dựng công trình sau ngày 01 tháng 7 năm 2014 (*theo Biên bản kiểm kê gồm: Nhà N8, chuồng C5, chuồng C3 và mái hiên tole nền lát đá granite với tổng diện tích $127,01m^2$*) và trồng cây; hộ sử dụng sai mục đích sử dụng đất. Hội đồng bồi thường, giải phóng mặt bằng dự án xem xét tính bồi thường 01 lần về đất nông nghiệp theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đã cấp cho hộ ông Lê Văn Luyện và không tính hỗ trợ chuyển đổi nghề và tạo việc làm là đúng quy định.

Việc ông Lê Văn Luyện yêu cầu bồi thường, hỗ trợ công trình xây dựng trên đất có diện tích $36,52m^2$ là không có cơ sở để xem xét giải quyết; vì:

Căn cứ điểm c khoản 4 Điều 25 Quyết định số 04/2019/QĐ-UBND ngày 14 tháng 02 năm 2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy định chính sách bồi thường, hỗ trợ và giao đất tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh: “*Nhà, công trình xây dựng trên đất không đủ điều kiện bồi thường đất ở, đất xây dựng công trình khi giải tỏa thì được hỗ trợ như sau: Xây dựng từ 01 tháng 7 năm 2014 trở về sau thì không được hỗ trợ. Người có nhà và công trình phải tự tháo dỡ*”.

- Hộ ông Lê Văn Luyện không thông nhất kết quả đối thoại.

IV. Kết luận:

Qua xem xét nội dung đơn và kết quả kiểm tra, xác minh rà soát hồ sơ vụ việc, kết quả đối thoại; đối chiếu với các quy định của pháp luật, kết luận:

Không công nhận toàn bộ nội dung ông Lê Văn Luyện khiếu nại yêu cầu giải quyết bồi thường, hỗ trợ về đất đổi với thửa đất số 171, mảnh trích đo số 

TD1 (theo Hồ sơ giải phóng mặt bằng do vẽ năm 2022); bồi thường công trình trên đất với diện tích xây dựng 36,52m², tính toán hỗ trợ chuyển đổi nghề và tạo việc làm cho hộ gia đình ông đối với thửa đất số 131 - Bản đồ 2001 (theo Hồ sơ giải phóng mặt bằng là thửa đất số 330, tờ bản đồ 01 do vẽ năm 2022) do ảnh hưởng giải phóng mặt bằng Dự án xây dựng Tuyến đường ven biển ĐT 639 (đoạn từ Quốc lộ 1D đến Quốc lộ 19 mới, thành phố Quy Nhơn); vì không có cơ sở để xem xét, giải quyết.

Từ những nhận định và căn cứ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Giữ nguyên Phương án bồi thường, hỗ trợ được Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 1930/QĐ-UBND ngày 01 tháng 6 năm 2023 và Quyết định số 3740/QĐ-UBND ngày 11 tháng 10 năm 2023 đối với hộ ông Lê Văn Luyện do ảnh hưởng giải phóng mặt bằng Dự án xây dựng Tuyến đường ven biển ĐT 639 (đoạn từ Quốc lộ 1D đến Quốc lộ 19 mới, thành phố Quy Nhơn).

Điều 2. Giao Ủy ban nhân dân thành phố Quy Nhơn tổ chức công bố và giao Quyết định này đến ông Lê Văn Luyện trong thời hạn 03 ngày kể từ ngày ban hành Quyết định để thi hành.

Điều 3. Trong thời hạn Luật định, ông Lê Văn Luyện không đồng ý với Quyết định này có quyền khiếu nại hoặc khởi kiện vụ án hành chính tại Tòa án nhân dân tỉnh Bình Định theo quy định của pháp luật.

Điều 4. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Chánh Thanh tra tỉnh, Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường, Trưởng ban Ban Giải phóng mặt bằng tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Quy Nhơn, Thủ trưởng các đơn vị, cá nhân có liên quan và ông Lê Văn Luyện chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./H

Noi nhận:

- Như Điều 4;
- Thanh tra Chính phủ;
- Bộ Tài nguyên và Môi trường;
- Ban Tiếp công dân Trung ương;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- CT và PCT Nguyễn Tự Công Hoàng;
- Công an tỉnh;
- Ban Nội chính Tỉnh ủy;
- Ban Pháp chế HĐND tỉnh;
- Hội Nông dân, Hội Luật gia;
- UBND thành phố Quy Nhơn (02 bản);
- CVP và PVP-TD;
- Ban Tiếp công dân tỉnh;
- Lưu: VT, TTHH-CB, HSVV-TD.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Tự Công Hoàng